

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số

/QĐ-UBND ngày

/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tịnh)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung chi phí	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi phí lập nhiệm vụ				624.993	
2	Chi phí thực hiện nhiệm vụ				49.849.975	
2.1	Chi phí trực tiếp				39.062.073	
a	Chi phí điều tra thu thập dữ liệu				1.380.000	
-	Thu thập dữ liệu về địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn; các hoạt động liên quan đến kinh doanh, vận chuyển, lưu chứa, sử dụng, thực trạng lực lượng, phương tiện ứng phó tràn dầu của xã	Công	3	230.000	690.000	
-	Khảo sát thực địa các hoạt động lưu chứa, vận chuyển, chế biến và kinh doanh xăng dầu, thực trạng lực lượng, phương tiện ứng phó tràn dầu trên địa bàn xã	Công	3	230.000	690.000	
b	Xây dựng mục đích, yêu cầu và đánh giá tình hình				2.530.886	
-	Mục đích, yêu cầu	Công	1	281.210	281.210	
-	Đặc điểm điều kiện tự nhiên	Công	2	281.210	562.419	
-	Đánh giá tính chất, quy mô đặc điểm về các hoạt động lưu chứa, vận chuyển, chế biến và kinh doanh xăng dầu trên địa bàn xã	Công	2	281.210	562.419	
-	Tổng hợp, thống kê về lực lượng, phương tiện ứng phó tràn dầu trên địa bàn xã	Công	2	281.210	562.419	
-	Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sự cố tràn dầu trên địa bàn xã	Công	2	281.210	562.419	
c	Xây dựng phương án tổ chức lực lượng, phương tiện ứng phó				11.248.380	
-	Xây dựng tư tưởng chỉ đạo khi xảy ra sự cố tràn dầu	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Xây dựng nguyên tắc ứng phó khi xảy ra sự cố tràn dầu	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Xây dựng biện pháp ứng phó khi xảy ra sự cố tràn dầu	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Xây dựng phương án tổ chức sử dụng lực lượng thông báo, báo động khi xảy ra sự cố tràn dầu	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Xây dựng phương án tổ chức sử dụng lực lượng tại chỗ khi xảy ra sự cố tràn dầu	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Xây dựng phương án tổ chức sử dụng lực lượng tăng cường khi xảy ra sự cố tràn dầu cấp xã	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Xây dựng phương án tổ chức sử dụng lực lượng khắc phục hậu quả khi xảy ra sự cố tràn dầu cấp xã	Công	5	281.210	1.406.048	

TT	Nội dung chi phí	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
-	Ứng phó trên đất liền: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường	Công	5	281.210	1.406.048	
d	Xây dựng tình huống giả định sự cố tràn dầu, biện pháp xử lý				7.030.238	
-	Dự kiến tình huống tràn dầu cơ bản trên đất liền	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Biện pháp xử lý tình huống sự cố tràn dầu trên đất					
-	Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy ứng phó sự cố	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Thiết lập Ban Chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....	Công	5	281.210	1.406.048	
e	Nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong việc ứng phó với sự cố tràn dầu				8.436.285	
-	Nhiệm vụ của UBND xã trong ứng phó SCTD	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Nhiệm vụ của lực lượng tiếp nhận, cấp phát	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Nhiệm vụ của lực lượng tuần tra, canh gác, bảo vệ:	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Nhiệm vụ của ban/ngành khác	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Phối hợp, hiệp đồng với Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực và các đơn vị trung ương đóng trên địa bàn xã trong ứng phó SCTD	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Xây dựng phương án, kế hoạch tổ chức đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu trên địa xã hàng năm	Công	5	281.210	1.406.048	
g	Tổng hợp, xây dựng về công tác bảo đảm khi xảy ra sự cố tràn dầu				5.624.190	
-	Xây dựng đảm bảo thông tin liên lạc	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn	Công	5	281.210	1.406.048	
h	Công tác tổ chức chỉ huy khi xảy ra sự cố tràn dầu				2.812.095	
-	Thành phần, cơ cấu tổ chức, trách nhiệm của Sở chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu của xã	Công	5	281.210	1.406.048	
-	Quy trình tổ chức chỉ huy cấp xã khi xảy ra sự cố tràn dầu trên địa bàn xã	Công	5	281.210	1.406.048	
2.2	Chi phí quản lý chung				5.859.311	
2.3	Chi phí khác				4.928.591	
a	In ấn lưu trữ	Bộ	6	206.000	1.236.000	

TT	Nội dung chi phí	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
b	Thuế giá trị gia tăng (8%)				3.692.591	
3	Chi báo cáo tổng kết nhiệm vụ				5.000.000	
4	Chi phí khác				10.000.000	
	Chi kiểm tra, nghiệm thu của Hội đồng (Hội đồng thẩm định, Hội đồng nghiệm thu)				10.000.000	
	TỔNG CỘNG (1+...+4)				65.474.968	
Làm tròn					65.474.000	